TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LV** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2023/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 17 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2023/TLST- HNGĐ, ngày 07 tháng 4 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hà Hồng T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số 311B, ấp H, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Lê Hoàng E, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Số 311B, ấp H, xã L, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ liên lạc: Số 392, ấp Đ, xã B, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Hồng T và anh Lê Hoàng E.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Hà Hồng T và anh Lê Hoàng E tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

- Giao con chung tên Lê Hà Mỹ T1, sinh ngày 29/01/2008 cho chị Hà Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Lê Hà Mỹ T1 hiện đang do chị Trâm nuôi dưỡng).

Chị Hà Hồng T không yêu cầu anh Lê Hoàng E có nghĩa vụ đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con chung là cháu Lê Hà Mỹ T1.

- Giao con chung tên Lê Hà Hoàng T2, sinh ngày 25/4/2014 cho anh Lê Hoàng E trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Lê Hà Hoàng T2 hiện đang do anh Hoàng Em nuôi dưỡng).

Anh Lê Hoàng E không yêu cầu chị Hà Hồng T có nghĩa vụ đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con chung là Lê Hà Hoàng T2.

- Người trực tiếp nuôi con và các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi không được lạm dụng việc chăm nom gây khó khăn, cản trở việc trực tiếp chăm sóc giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Chị Hà Hồng T và anh Lê Hoàng E thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Hà Hồng T và anh Lê Hoàng E thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Hà Hồng T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016555, ngày 07/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV. Chị Trâm được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã B;
(GCNKH số 01 ngày ĐK 09/8/2006)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Trần Hiến Cương